

Họ và tên: Số báo danh:

I. ĐỌC HIỂU (4,0 điểm)

Đọc đoạn trích:

MIỀN ĐẤT TRONG LÒNG Trần Duy Thành

Tóm tắt phần đầu: Ở tuổi ba mươi, An quyết định học điều dưỡng tại Perth để tìm kiếm cơ hội định cư, thay cho những tháng ngày bấp bênh với visa lao động. Hành trình này là một "phép toán" khốc liệt về thời gian và sức chịu đựng, nơi cô phải vượt qua những buổi thực hành đầy áp lực và những khoảnh khắc chứng kiến ranh giới sinh - tử cận kề tại bệnh viện. Dù có lúc kiệt quệ cả thể xác lẫn tinh thần hay hay tin mẹ ở quê đổ bệnh, An vẫn kiên định không cho phép mình quay lại vạch xuất phát. Tuy nhiên, khi đã chính thức hành nghề, cô nhận thấy mình chỉ như một mắt xích trong một hệ thống phục vụ lạnh lùng, nơi hiệu suất được ưu tiên hơn cảm xúc. Cuối cùng, đứng trước cánh cửa định cư đã gần trong tầm tay, An nhận ra giá trị thực sự không nằm ở tấm thẻ thường trú nhân PR (là những người nước ngoài chưa phải là công dân Úc nhưng đã được cấp visa thường trú Úc hợp lệ) mà là nơi mình thực sự thuộc về và mong muốn được trở về nhất thể gian.

An trở về Việt Nam vào một ngày đầu xuân. Máy bay đáp xuống phi trường Tân Sơn Nhất, ngoài trời, khí hậu ẩm nóng, mùi khói xe, tiếng rao bán hàng vỉa hè, những giọng nói tiếng Việt lạnh lẽo - tất cả thân thuộc đến lạ, nhưng cũng có chút bỡ ngỡ với người vừa quay về sau bao năm thiên di.

Ba đứng đón An nơi cửa nhà, dáng người đã gầy hơn, mái tóc bạc thêm mấy phần. Má ngồi trong bếp, mắt cay xè vì khói nhưng cũng vì rung rức. Căn nhà mới xây khang trang hơn xưa, nhưng những vết lo toan trên gương mặt ba má thì chẳng phai dấu được. Bữa cơm nhà đầu tiên không có gì cầu kỳ, chỉ có nồi canh chua, cá kho, chén mắm ớt đậm cay xè, nhưng với An, tất cả đủ đầy hơn mọi bữa ăn nơi xứ người.

Em trai nửa đùa nửa thật: “Về luôn hả hai hay ở chơi rồi đi nữa?”
An cười, giọng nhẹ tênh: “Hai đi đủ rồi. Giờ về sống cho mình, cho nhà mình.”
Ở quê, thời gian như trôi chậm hơn. Không còn ca trực đêm lẫn ngày, không còn tiếng máy móc báo động, không còn áp lực phải tính toán từng nước bước... An phụ ba má làm vườn chăn nuôi, gia đình quây quần bên mâm cơm mang vị nhà.

Điện thoại báo tin nhắn từ Mai ở Úc: “Em lấy được PR rồi. Chị mà ở lại, chắc giờ cũng xong xuôi.”
An chỉ đáp gọn: “Ừ, nhưng chị chọn vậy rồi. Mỗi người một đường.”
Đôi khi, mạng xã hội hiện lên hình ảnh những người quen cũ ở Úc, người khoe mua nhà, người check-in lễ hội, người khoe đổi quốc tịch... An lướt qua, không ganh tị, không tiếc nuối. An hiểu, ai cũng có cái giá của riêng mình.

An nhận được công việc tại trung tâm y tế ở thị trấn gần nhà, cô tư vấn hỗ trợ chăm sóc người bệnh tại gia. Đồng lương đương nhiên không cao như ở Úc, nhưng vừa đủ sống, đủ để mỗi ngày trở về nhà, An thấy ba má vẫn khỏe, bữa cơm vẫn ấm, lòng vẫn nhẹ.

Một chiều đi dạo, An thấy khóm hoa dại nở trắng ven đường, cánh hoa bé nhỏ mang nét hao hao giống vạt cúc dại mà cô từng lặng ngắm nơi xứ người, song đó là hoa xuyên chi. An nhận ra, đi đâu cô cũng thấy loài hoa ấy vẫn tồn tại, kiên cường bung nở, như chính những tháng ngày cô từng trải qua.

An, Mai hay bao người trẻ. Họ từng đi xa để hiểu giá trị của trở về, hay ở lại để hiểu sức nặng của sự ra đi. Mỗi người đều có một “châu Úc” hay miền đất đau đau trong lòng mình.

(Từng gắn bó từng yêu thương, Tập truyện ngắn, Trần Duy Thành, NXB Dân trí 2025, tr.170-182)

Thực hiện các yêu cầu:

Câu 1: Xác định ngôi kể của đoạn trích.

Câu 2: Chỉ ra câu văn cho biết công việc của An khi ở Việt Nam.

Câu 3: Nhận xét tâm trạng của An thể hiện qua lời nói: *Hai đi đủ rồi. Giờ về sống cho mình, cho nhà mình.*

Câu 4: Phân tích tác dụng của sự dịch chuyển điểm nhìn từ bên ngoài vào bên trong ở câu văn sau:

Bữa cơm nhà đầu tiên không có gì cầu kỳ, chỉ có nồi canh chua, cá kho, chén mắm ớt đậm cay xè, nhưng với An, tất cả đủ đầy hơn mọi bữa ăn nơi xứ người.

Câu 5: Anh/Chị có đồng tình với quan niệm: *Mỗi người đều có một “châu Úc” hay miền đất đau đau trong lòng mình không? Vì sao?*

II. VIẾT (6,0 điểm)

Câu 1 (2,0 điểm)

Viết đoạn văn nghị luận (khoảng 200 chữ) phân tích diễn biến tâm lí của nhân vật An trong đoạn trích của truyện ngắn “Miền đất trong lòng” (Trần Duy Thành) ở phần Đọc hiểu.

Câu 2 (4,0 điểm)

“Có áp lực thì mới có kim cương” - áp lực đồng trang lứa sẽ rất tốt khi trở thành động lực cho mỗi người cố gắng phấn đấu, học hỏi và rút kinh nghiệm từ những thành công, thất bại của người xung quanh, từ đó có được bài học và lựa chọn, quyết định cho bản thân mình.

(Đừng để áp lực đồng trang lứa tạo ra sự tự ti, chán nản, <https://vietnamnet.vn/29/10/2021>)

Lướt mạng xã hội khiến nhiều gen Z lún sâu vào vòng xoáy tự so sánh bản thân mình với người khác, luôn nhìn người khác, nói về người khác mà bỏ qua chính mình. Họ muốn thành công, tài giỏi, giàu có như người khác nhưng lại không tập trung khai thác tiềm năng của mình, không hành động để đạt được điều mà mình ao ước.

(Gen Z trước áp lực đồng trang lứa, Phương Quỳnh, <https://tuoitre.vn>, ngày 11/01/2025)

Từ hai ý kiến trên, anh/chị hãy viết bài văn nghị luận (khoảng 600 chữ) bàn về tác động của việc so sánh bản thân với người khác trong hành trình trưởng thành của người trẻ hiện nay.

-----HẾT-----

- Thí sinh không sử dụng tài liệu.
- Giám thị không giải thích gì thêm.

ĐÁP ÁN – THANG ĐIỂM VÀ HƯỚNG DẪN CHẤM ĐỀ CHÍNH THỨC

(Đáp án – Thang điểm có: 04 trang)

I. LƯU Ý CHUNG

1. Đáp án được xây dựng theo yêu cầu đánh giá năng lực nên giám khảo cần tập trung xem xét phương hướng và cách thức giải quyết vấn đề của thí sinh; chú ý đánh giá nội dung bài làm theo hướng mở, khuyến khích sáng tạo, tránh áp đặt.
2. Giám khảo tuân thủ Đáp án, không tự xây dựng Đáp án khác. Đối với những bài làm có ý tưởng riêng và cách diễn đạt, triển khai khác với Đáp án, giám khảo cần xem xét tính thuyết phục của bài viết để chấm điểm hợp lí.
3. Khi chấm bài, giám khảo đánh giá bao quát cả nội dung và hình thức; phát hiện và chấm điểm đúng những bài viết có cá tính, sáng tạo và trong sáng; trừ điểm phù hợp đối với bài mắc nhiều lỗi; đối với những câu trả lời sai hoặc không trả lời thì chấm điểm 0. Điểm thống nhất của bài thi lấy đến hai chữ số thập phân.

II. ĐÁP ÁN VÀ HƯỚNG DẪN CHẤM

Phần	Câu	Nội dung	Điểm
I		ĐỌC HIỂU - Giám khảo đánh giá bài làm của thí sinh theo các yêu cầu cần đạt về đọc hiểu truyện của Chương trình Ngữ văn 2018, cụ thể: + Nhận biết và phân tích được một số yếu tố của truyện ngắn hiện đại; đánh giá được vai trò của những chi tiết quan trọng trong việc thể hiện nội dung văn bản. + Biết liên tưởng mở rộng vấn đề hiểu sâu hơn văn bản được đọc. - Bài làm chỉ cần trả lời ngắn gọn, đúng yêu cầu trọng tâm của các câu hỏi đọc hiểu; chấp nhận cách trình bày gạch đầu dòng các ý cần nêu.	4,0
I	1	Xác định ngôi kể của đoạn trích. - Ngôi kể: ngôi thứ ba. Hướng dẫn chấm: - Trả lời như Đáp án hoặc diễn đạt tương đương: 0,5 điểm - Trả lời không đúng như Đáp án hoặc không trả lời: 0,0 điểm	0,5
I	2	Chỉ ra câu văn cho biết công việc của An khi ở Việt Nam. - Câu văn: “An nhận được công việc tại trung tâm y tế ở thị trấn gần nhà, cô tư vẫn hỗ trợ chăm sóc người bệnh tại gia.” Hướng dẫn chấm: - Trả lời như Đáp án: 0,5 điểm - Trả lời sai hoặc không trả lời: 0,0 điểm	0,5
I	3	Nhận xét tâm trạng của An thể hiện qua lời nói: <i>Hai đi đủ rồi. Giờ về sống cho mình, cho nhà mình.</i> - Tâm trạng của An: thể hiện sự thanh thản, nhẹ nhàng và quyết tâm buông bỏ những áp lực, tham vọng định cư nơi xứ người. - Qua đó cho thấy sự thức tỉnh về giá trị thực sự của hạnh phúc là được sống cho bản thân và gần gũi với gia đình. Hướng dẫn chấm: - Trả lời như Đáp án hoặc có cách diễn đạt tương đương: 1,0 điểm - Trả lời được khoảng một phần của Đáp án: 0,5 điểm - Không hiểu vấn đề hoặc không trả lời: 0,0 điểm	1,0
I	4	Phân tích tác dụng của sự dịch chuyển điểm nhìn từ bên ngoài vào bên trong ở câu văn sau: <i>Bữa cơm nhà đầu tiên không có gì cầu kỳ, chỉ có nồi canh chua, cá kho, chén mắm ớt đậm cay xè, nhưng với An, tất cả đủ đầy hơn mọi bữa ăn nơi xứ người.</i> - Sự dịch chuyển điểm nhìn: Từ điểm nhìn bên ngoài (miêu tả các món ăn giản dị, cụ thể của bữa cơm), đến điểm nhìn bên trong (cảm nhận, đánh giá chủ quan của An: đủ đầy hơn mọi bữa ăn nơi xứ người). - Làm nổi bật cảm nhận và sự thay đổi nhận thức của nhân vật, khẳng định giá trị tình thân của bữa cơm gia đình, thể hiện ý nghĩa của sự trở về,...	1,0

Phần	Câu	Nội dung	Điểm
		<p>- Từ đó khẳng định hạnh phúc đôi khi chỉ nằm trong những điều bình dị nhất.</p> <p>Hướng dẫn chấm:</p> <p>- Trả lời được 2/3 ý như Đáp án hoặc có cách diễn đạt tương đương: 1,0 điểm</p> <p>- Trả lời được một ý như Đáp án: 0,5 điểm</p> <p>- Không hiểu vấn đề hoặc không trả lời: 0,0 điểm</p>	
I	5	<p>Anh/Chị có đồng tình với quan niệm: <i>Mỗi người đều có một “châu Úc” hay miền đất đau đáu trong lòng mình không? Vì sao?</i></p> <p>- Giải thích:</p> <p>+ “Châu Úc” là biểu tượng cho nơi con người theo đuổi khát vọng, hoài bão trong hành trình lập thân, lập nghiệp.</p> <p>+ “Miền đất đau đáu” là nơi neo giữ những giá trị tình cảm thiêng liêng mà con người luôn hướng về.</p> <p>- Thể hiện suy nghĩ của bản thân:</p> <p>Gợi ý:</p> <p>+ Nếu đồng tình: Hai “miền đất” ấy song hành giúp con người vừa trưởng thành qua hành trình đi xa, vừa tìm thấy bình yên khi trở về.</p> <p>+ Nếu không đồng tình: “Châu Úc” có thể không ở đâu xa mà ngay tại quê hương. “Miền đất đau đáu” không nhất thiết là một địa danh cụ thể, mà có thể hiểu là một trạng thái tinh thần, cảm xúc luôn hiện hữu trong con người. Vì vậy, khẳng định “ai cũng có” là chưa thật toàn diện.</p> <p>Hướng dẫn chấm:</p> <p>- Trả lời hợp lí, thuyết phục, sáng rõ: 1,0 điểm</p> <p>- Trả lời còn chung chung, chưa thật thuyết phục: tối đa 0,5 điểm</p> <p>- Trả lời sai hoặc không trả lời: 0,0 điểm</p>	1,0
II		<p>VIẾT</p> <p>Giám khảo cần xem xét, đánh giá bài làm của thí sinh theo các yêu cầu cần đạt về viết văn nghị luận của Chương trình Ngữ văn 2018, cụ thể:</p> <p>- Xác định, triển khai và làm sáng tỏ được vấn đề nghị luận theo một cấu trúc chặt chẽ, có mở đầu và kết thúc rõ ràng.</p> <p>- Trình bày rõ quan điểm và hệ thống các luận điểm phù hợp với bố cục đoạn văn hoặc bài văn nghị luận; bảo đảm yêu cầu cả về ý tưởng và hành văn.</p> <p>- Lựa chọn được các thao tác nghị luận phù hợp; trình bày, sử dụng các lí lẽ xác đáng và bằng chứng thuyết phục.</p> <p>- Thể hiện được ý tưởng cá nhân, có cách nhìn mang đậm cá tính.</p>	6,0
II	1	<p>Viết đoạn văn nghị luận (khoảng 200 chữ) phân tích diễn biến tâm lí của nhân vật An trong đoạn trích của truyện ngắn “Miền đất trong lòng” (Trần Duy Thành) ở phần Đọc hiểu.</p>	2,0
II	1	<p>Đoạn văn đáp ứng các yêu cầu sau:</p> <p>a. Yêu cầu chung: xác định đúng vấn đề nghị luận; bảo đảm yêu cầu về hình thức, dung lượng</p> <p>- Vấn đề nghị luận: diễn biến tâm lí của nhân vật An trong đoạn trích.</p> <p>- Hình thức: có thể trình bày đoạn văn theo một trong các cách: diễn dịch, quy nạp, phối hợp,...</p> <p>- Dung lượng: khoảng 200 chữ.</p>	0,5
II	1	<p>b. Yêu cầu cụ thể: thí sinh triển khai đoạn văn theo trình tự hợp lí và sử dụng đúng các kĩ năng nghị luận.</p> <p>b1. Đảm bảo những nội dung cơ bản:</p> <p>- An về nước sau hành trình tìm kiếm cơ hội sống và làm việc ở xứ người.</p> <p>- Khi trở về, tâm lí, cảm xúc của An đã có những chuyển biến sâu sắc:</p> <p>+ Lúc vừa về quê: cảm giác thân thuộc xen bờ ngỡ (thấy quen mà lạ trước không gian</p>	1,5

Phần	Câu	Nội dung	Điểm
		<p>quê; nhạy cảm với khí hậu, âm thanh, nhịp sống,...)</p> <p>+ Sống trong không khí gia đình: xúc động, nhận ra giá trị (nhận ra dấu vết thời gian, lo toan của ba mẹ; trân trọng bữa cơm nhà, sự quây quần, nhịp sống chậm,...)</p> <p>+ Trước lựa chọn trở về của bản thân: dứt khoát, rõ ràng (quyết định “về sống cho mình, cho nhà mình”; ý thức rõ điều mình cần, không quay lại con đường cũ,...)</p> <p>+ Khi đối diện đời sống hằng ngày: bình thản, trưởng thành (không ganh tị, không tiếc nuối; chấp nhận con đường riêng; hài lòng với cuộc sống vừa đủ,...)</p> <p>- Diễn biến tâm lí được khắc họa tự nhiên, qua chi tiết đời thường, kết hợp ngoại cảnh và nội tâm, điểm nhìn linh hoạt,... Qua đó cho thấy An trưởng thành, trân trọng gia đình và có bản lĩnh lựa chọn con đường riêng.</p> <p>b2. Sáng tạo</p> <p>- Có những ý đột phá, vượt ra ngoài Đáp án nhưng có sức thuyết phục.</p> <p>- Có cách diễn đạt tinh tế, độc đáo.</p>	
II	1	<p>HƯỚNG DẪN CHẤM</p> <p>a. Đối với yêu cầu chung: 0,5 điểm</p> <p>- Xác định đúng vấn đề nghị luận: 0,25 điểm</p> <p>- Bảo đảm yêu cầu về hình thức đoạn văn và dung lượng 200 ± 100 chữ: 0,25 điểm; nếu không đáp ứng được 1 trong 2 yêu cầu về hình thức hoặc dung lượng: 0,0 điểm.</p> <p>b. Đối với yêu cầu cụ thể: 1,5 điểm</p> <p>Giám khảo xem xét và chấm điểm bài làm của thí sinh theo các yêu cầu mà Đáp án đã nêu. Số điểm trong mỗi ý bao gồm cả yêu cầu về diễn đạt, trình bày. Cụ thể như sau:</p> <p>b1. Đảm bảo những nội dung cơ bản: 1,25 điểm</p> <p>- Thực hiện được khoảng 2/3 ý như Đáp án hoặc tương đương: 1,25 điểm</p> <p>- Thực hiện được 1/3 yêu cầu của Đáp án hoặc tương đương: 1,0 điểm</p> <p>- Hiểu nhưng trình bày sơ sài: 0,5 điểm</p> <p>- Không thực hiện hoặc thực hiện sai: 0,0 điểm</p> <p>b2. Sáng tạo: 0,25 điểm</p> <p>Thực hiện được một trong hai yêu cầu như Đáp án: 0,25 điểm</p> <p>Lưu ý:</p> <p>Trừ điểm mắc lỗi (diễn đạt, chính tả, dùng từ và viết câu):</p> <p>- Trừ 0,5 điểm nếu đoạn văn mắc 4 - 6 lỗi;</p> <p>- Trừ 0,75 điểm nếu đoạn văn mắc 7 - 8 lỗi;</p> <p>- Không chấm vượt quá 1,0 điểm của cả câu nếu đoạn văn mắc trên 8 lỗi.</p>	
II	2	<p>“Có áp lực thì mới có kim cương” - áp lực đồng trang lứa sẽ rất tốt khi trở thành động lực cho mỗi người cố gắng phấn đấu, học hỏi và rút kinh nghiệm từ những thành công, thất bại của người xung quanh, từ đó có được bài học và lựa chọn, quyết định cho bản thân mình.</p> <p><i>(Đừng để áp lực đồng trang lứa tạo ra sự tự ti, chán nản,</i> https://vietnamnet.vn/29/10/2021<i>)</i></p> <p>Lướt mạng xã hội khiến nhiều gen Z lún sâu vào vòng xoáy tự so sánh bản thân mình với người khác, luôn nhìn người khác, nói về người khác mà bỏ qua chính mình. Họ muốn thành công, tài giỏi, giàu có như người khác nhưng lại không tập trung khai thác tiềm năng của mình, không hành động để đạt được điều mà mình ao ước.</p> <p><i>(Gen Z trước áp lực đồng trang lứa, Phương Quỳnh, https://tuoitre.vn, ngày 11/01/2025)</i></p> <p>Từ hai ý kiến trên, anh/chị hãy viết bài văn nghị luận (khoảng 600 chữ) bàn về tác động của việc so sánh bản thân với người khác trong hành trình trưởng thành của người trẻ hiện nay.</p>	4,0
II	2	Bài văn đáp ứng được các yêu cầu sau:	1,0

Phần	Câu	Nội dung	Điểm
		<p>a. Yêu cầu chung: xác định đúng vấn đề nghị luận; bảo đảm yêu cầu về dung lượng và sử dụng dẫn chứng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Vấn đề nghị luận: tác động của việc so sánh bản thân với người khác trong hành trình trưởng thành của người trẻ hiện nay. - Dung lượng: khoảng 600 chữ. - Dẫn chứng: lấy từ trải nghiệm của bản thân và trong xã hội. 	
II	2	<p>b. Yêu cầu cụ thể: thí sinh triển khai bài viết theo trình tự hợp lý và sử dụng đúng các kĩ năng nghị luận.</p> <p>b1. Mở bài, Kết bài (0,5 điểm)</p> <ul style="list-style-type: none"> - Mở bài: Giới thiệu được vấn đề nghị luận. - Kết bài: Khẳng định được vấn đề nghị luận. <p>b2. Thân bài (2,0 điểm): Bàn luận về tác động của việc so sánh bản thân với người khác trong hành trình trưởng thành của người trẻ hiện nay</p> <p>* Giải thích (0,5 điểm)</p> <ul style="list-style-type: none"> - Ý kiến thứ nhất: nhấn mạnh áp lực đồng trang lứa nếu được tiếp nhận đúng, sẽ trở thành động lực giúp con người nỗ lực, học hỏi và phát triển bản thân. - Ý kiến thứ hai: chỉ ra thực trạng so sánh bản thân với thông tin trên mạng xã hội có thể khiến người trẻ rơi vào tự ti, lệ thuộc; muốn thành công cần phát huy giá trị bản thân và hành động phù hợp để đạt được mục đích. - Hai ý kiến bổ sung, làm rõ hai mặt của việc so sánh bản thân với người khác: vừa có thể thúc đẩy phát triển, vừa có thể gây áp lực tiêu cực. <p>→ Cần nhận thức đúng tác động của việc so sánh bản thân với người khác trong hành trình trưởng thành của người trẻ, đặc biệt trong bối cảnh thông tin đa chiều hiện nay.</p> <p>* Bàn luận (1,0 điểm)</p> <ul style="list-style-type: none"> - So sánh bản thân với người khác có thể tạo động lực phát triển: <ul style="list-style-type: none"> + Thúc đẩy sự nỗ lực của cá nhân + Giúp nhận ra điểm mạnh, điểm yếu của bản thân + Học hỏi kinh nghiệm từ thành công, thất bại của người khác, định hướng mục tiêu rõ ràng + Tạo động lực để góp phần phát triển xã hội - So sánh bản thân với người khác có thể gây tác động tiêu cực: <ul style="list-style-type: none"> + Dễ dẫn đến tự ti, áp lực, mất cân bằng tâm lý + Dẫn tới lối sống ảo, thiếu suy nghĩ và hành động thực chất + Không nhận thức, phát huy được vai trò và giá trị của bản thân + Gây ảnh hưởng không tốt đối với xã hội <p>* Đánh giá, mở rộng, bài học (0,5 điểm)</p> <ul style="list-style-type: none"> - So sánh bản thân là tất yếu, nhưng cần đúng cách, lấy đó làm động lực, không để trở thành áp lực tiêu cực. - Phê phán lối sống chạy theo người khác, lệ thuộc mạng xã hội, đánh mất bản thân. - Cần biết lắng nghe bản thân, xác định mục tiêu riêng, phát triển từ nội lực, sử dụng mạng xã hội có chọn lọc. <p>b3. Sáng tạo (0,5 điểm)</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có những ý đột phá, vượt ra ngoài Đáp án nhưng có sức thuyết phục. - Có cách diễn đạt tinh tế, độc đáo. 	3,0
II	2	<p>HƯỚNG DẪN CHẤM</p> <p>a. Đối với yêu cầu chung: 1,0 điểm</p> <ul style="list-style-type: none"> - Xác định đúng vấn đề nghị luận: 0,25 điểm - Bảo đảm yêu cầu về dung lượng: 600 chữ ± 200 chữ: 0,25 điểm - Bảo đảm yêu cầu về lập luận: luận điểm hợp lý, lập luận thuyết phục, dẫn chứng phù hợp: 0,5 điểm 	

Phần	Câu	Nội dung	Điểm
		<p>b. Đối với yêu cầu cụ thể: 3,0 điểm</p> <p>Giám khảo xem xét và chấm điểm bài làm của thí sinh theo các yêu cầu mà Đáp án đã nêu. Số điểm trong mỗi ý bao gồm cả yêu cầu về diễn đạt, trình bày. Cụ thể như sau:</p> <p>b1: 0,5 điểm</p> <ul style="list-style-type: none"> - Biết dẫn dắt và nêu vấn đề nghị luận: 0,25 điểm - Biết khẳng định vấn đề nghị luận: 0,25 điểm <p>b2: 2,0 điểm</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đáp ứng khoảng 2/3 yêu cầu của Đáp án: 2,0 điểm - Đáp ứng 1/3 yêu cầu của Đáp án: 1,0 điểm - Không làm hoặc làm sai yêu cầu: 0,0 điểm <p>b3: 0,5 điểm</p> <p>Đáp ứng được một trong hai yêu cầu của Đáp án: 0,5 điểm</p> <p>Lưu ý:</p> <p>Trừ điểm mắc lỗi (<i>diễn đạt, chính tả, dùng từ và viết câu</i>):</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trừ 0,5 điểm nếu đoạn văn mắc 6 - 8 lỗi; - Trừ 1,0 điểm nếu đoạn văn mắc 9 - 12 lỗi; - Không chấm vượt quá 2,0 điểm của cả câu nếu đoạn văn mắc trên 12 lỗi. 	
		TỔNG	10,0

----- Hết -----